

**CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN
MEATLIFE**

Số: 0103/2026/CV-MML

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận
sau thuế TNDN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 3 tháng 3 năm 2026

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh (trên cơ sở hợp nhất và riêng lẻ) trong báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 và cùng kỳ năm 2024.
- Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ của Công ty Cổ phần Masan MEATLife được đính kèm.



Công ty Cổ phần Masan MEATLife (“Công ty” hay “Tập đoàn”) xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) (trên cơ sở hợp nhất và riêng lẻ) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 và cùng kỳ năm 2024 như sau:

1. Báo cáo tài chính hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Năm tài chính kết thúc ngày		Biến động	
		31/12/2025	31/12/2024	Giá trị	Tỷ lệ
		(tỷ VND)	(tỷ VND)	(tỷ VND)	(%)
1	Doanh thu thuần	9.230	7.650	1.580	21%
2	Lợi nhuận gộp	2.581	1.962	619	32%
3	Doanh thu/(chi phí) tài chính thuần ⁽¹⁾	119	(156)	275	176%
4	Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp	2.073	1.794	279	16%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	619	25	594	2.376%

a. Lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở hợp nhất của kỳ báo cáo thay đổi trên 10% so với cùng kỳ năm trước:

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở hợp nhất trong năm 2025 của Tập đoàn là 619 tỷ đồng, tăng 594 tỷ đồng, tương đương 2.376% so với năm trước, chủ yếu do những nguyên nhân sau:

⁽¹⁾ Doanh thu/(chi phí) tài chính thuần = Doanh thu hoạt động tài chính (-) Chi phí tài chính

- Doanh thu thuần năm 2025 tăng trưởng 1.580 tỷ đồng so với năm trước do sự tăng trưởng doanh thu đến từ tất cả các mảng bao gồm thịt ủ mát và thịt chế biến. Cùng với việc tăng trưởng doanh thu, chi phí sản xuất được kiểm soát tối ưu đã góp phần làm tăng lợi nhuận gộp 619 tỷ đồng so với năm trước; và
- Việc tăng trưởng trên giúp bù đắp cho phần tăng của chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp là 279 tỷ đồng so với năm trước do việc đẩy mạnh các chương trình quảng cáo khuyến mãi với mục tiêu xây dựng, gia tăng sự nhận diện các nhãn hiệu và thúc đẩy doanh số bán.
- Doanh thu tài chính thuần tăng 275 tỷ đồng so với năm trước nhờ vào giảm chi phí lãi vay và tăng thu nhập tài chính khác.

2. Báo cáo tài chính riêng lẻ:

STT	Chỉ tiêu	Năm tài chính kết thúc ngày		Biến động	
		31/12/2025	31/12/2024	Giá trị	Tỷ lệ
		(tỷ VND)	(tỷ VND)	(tỷ VND)	(%)
1	Doanh thu thuần	185	162	23	14%
2	Lợi nhuận gộp	9	8	1	13%
3	Doanh thu/(chi phí) tài chính thuần ⁽¹⁾	206	(33)	239	724%
4	Lãi/(lỗ) thuần sau thuế TNDN	207	(30)	237	790%




a. Lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở riêng lẻ của kỳ báo cáo thay đổi trên 10% so với cùng kỳ năm trước:

Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN trên cơ sở riêng lẻ trong năm 2025 là 207 tỷ đồng, tăng 237 tỷ, tương đương 790% so với năm trước, chủ yếu do chi phí tài chính giảm từ việc giảm dự phòng đầu tư tài chính dài hạn.

b. Lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở riêng lẻ chuyển từ lỗ ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lãi ở báo cáo kỳ này:

Lợi nhuận thuần sau thuế TNDN trên cơ sở riêng lẻ trong năm 2025 là 207 tỷ đồng, tăng 237 tỷ, tương đương 790% so với năm trước, chủ yếu do chi phí tài chính giảm từ việc giảm dự phòng đầu tư tài chính dài hạn.

Trân trọng,



TỔNG GIÁM ĐỐC
MASAN MEATLIFE
 NGUYỄN ANH THI

⁽¹⁾ Doanh thu/(chi phí) tài chính thuần = Doanh thu-hoạt động tài chính (-) Chi phí tài chính